



**Giant Barb**

This planet is ours

# HỆ THỐNG TRAO ĐỔI HẠN NGẠCH PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH CƠ CHẾ VÀ TRIỂN KHAI TẠI VIỆT NAM

THÁNG 10 – 2024



[info@giantbarb.com](mailto:info@giantbarb.com)



+84 995 206 666



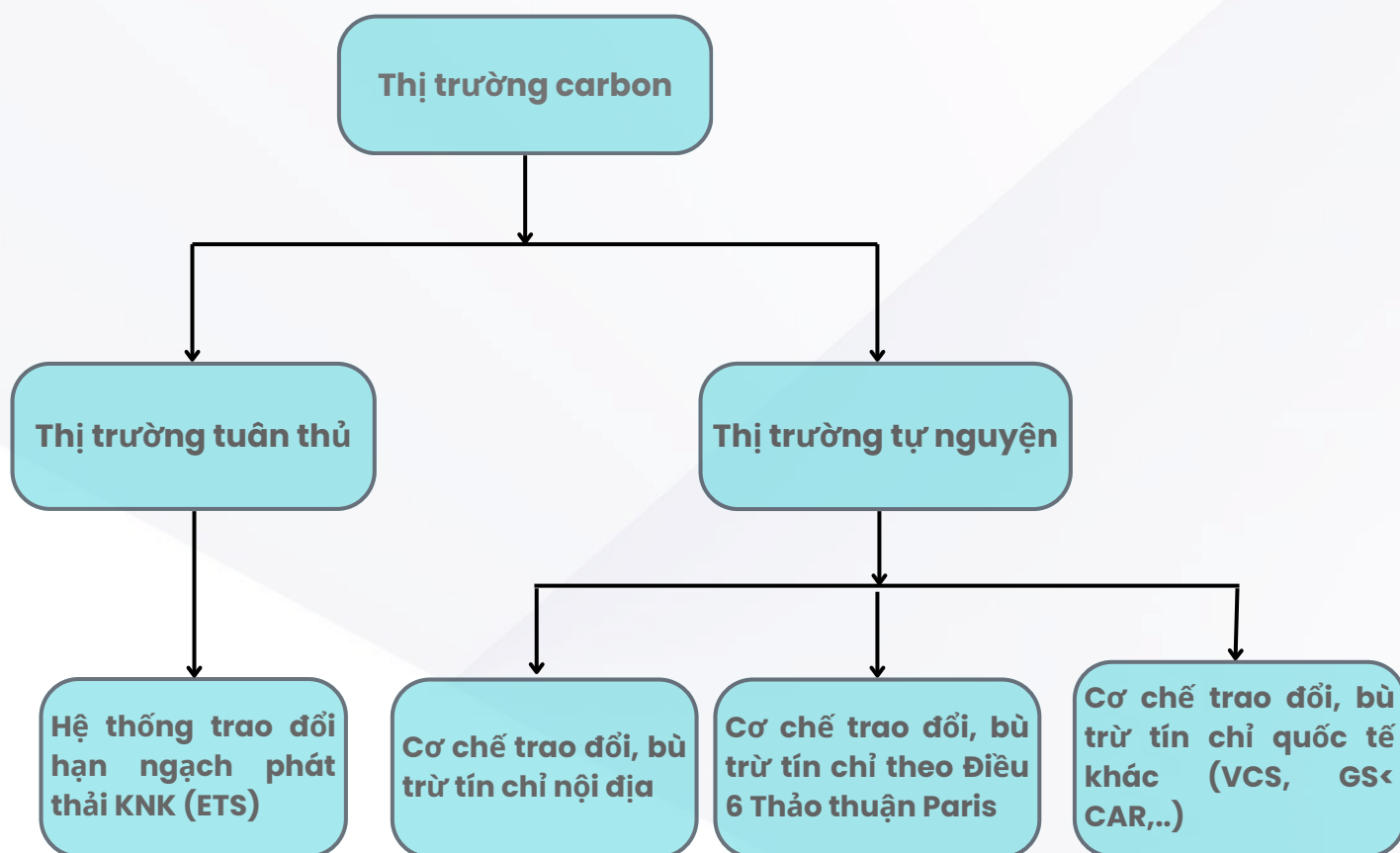
[www.giantbarb.com](http://www.giantbarb.com)



## I. TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG CARBON

**Thị trường carbon** hay còn gọi là thị trường trao đổi tín chỉ giảm phát thải khí nhà kính (hay tín chỉ carbon) là một loại hình thị trường cho phép các tổ chức mua bán, giao dịch quyền phát thải khí nhà kính. Các công ty, tổ chức hoặc cá nhân có thể sử dụng thị trường carbon để bù đắp lượng phát thải khí nhà kính bằng cách mua tín dụng carbon từ các đơn vị loại bỏ hoặc giảm phát thải khí nhà kính.

Thị trường carbon bao gồm: Thị trường bắt buộc (tuân thủ) và Thị trường tự nguyện.



**Thị trường bắt buộc (Mandatory Carbon Market - MCM):** là thị trường mà trong đó việc mua bán tín chỉ carbon dựa trên các cam kết của các quốc gia trong khuôn khổ của UNFCCC để đạt được các mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính.

**Thị trường carbon tự nguyện (Voluntary Carbon Market - VCM):** là thị trường dựa trên cơ sở hợp tác thỏa thuận song phương hoặc đa phương giữa các tổ chức, công ty hoặc quốc gia. Thị trường cho phép các tổ chức, doanh nghiệp mua bán các đơn vị tín chỉ carbon - cung cấp cơ hội cho các công ty phát thải bù đắp khi thải của họ.

## I. TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG CARBON

### Cơ sở pháp lý xây dựng thị trường carbon tại Việt Nam

Nghị quyết số 55-NQ/TW về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (2020)

Nghị quyết số 55-NQ/TW về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (2020)

Nghị quyết số 55-NQ/TW về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (2020)

Luật bảo vệ môi trường (2020)

Luật Phòng chống thiên tai (2013)

Luật Khí tượng thủy văn (2015)

Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/1/2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn

Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050

Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (2021)

Nghị quyết 93/NQ-CP năm 2016 phê duyệt Thỏa thuận Paris thực hiện Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu do Chính phủ ban hành (2016)

Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (2020)

Chiến lược phát triển kinh tế xã hội 10 năm (2021 - 2030)

Chiến lược tăng trưởng xanh (2021)

## I. TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG CARBON

### Lộ trình phát triển thị trường carbon

#### Chuẩn bị và thí điểm 2025



a) Xây dựng quy định quản lý tín chỉ các-bon, hoạt động trao đổi hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ carbon; xây dựng quy chế vận hành Sàn giao dịch carbon.

b) Triển khai thí điểm cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các bon trong các lĩnh vực tằm năng và hướng dẫn thực hiện cơ chế tín chỉ carbon trong nước và quốc tế phù hợp với quy định của pháp luật và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;

c) Thành lập và tổ chức vận hành thí điểm Sàn giao dịch carbon kể từ năm 2025;

d) Triển khai các hoạt động tăng cường năng lực, nâng cao nhận thức.

#### Vận hành chính thức 2028



a) Tổ chức vận hành sàn giao dịch carbon chính thức trong năm 2028;

b) Quy định các hoạt động kết nối, trao đổi tín chỉ các-bon trong nước với thị trường carbon khu vực và thế giới;

c) Quy định các sản phẩm tài chính dựa trên hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ carbon được trao đổi trên Sàn giao dịch carbon.

#### Mở rộng, kết nối Sau 2030



a) Mở rộng đối tượng tham gia thị trường carbon trong nước;

b) Kết nối thị trường carbon trong nước với thị trường carbon khu vực và thế giới.

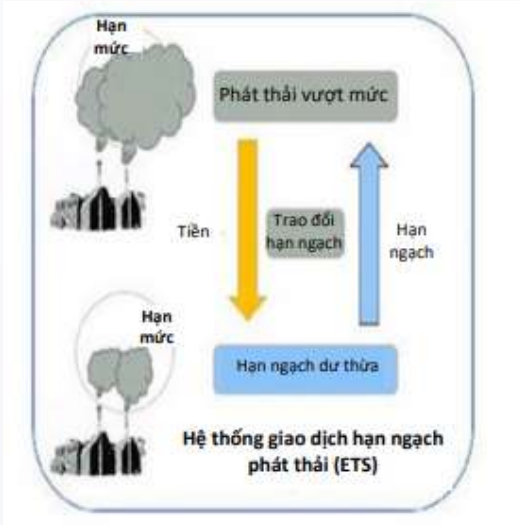




## I. TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG CARBON

Trên thị trường carbon, có 2 loại hàng hoá sẽ giao dịch: Hạn ngạch phát thải khí nhà kính và Tín chỉ carbon mang tính chất tự nguyện

### Trao đổi hạn ngạch



**Hạn ngạch phát thải khí nhà kính:** Chính phủ sẽ phân bổ và doanh nghiệp có quyền phát thải trong hạn ngạch mình sở hữu. Còn phát thải thêm thì phải mua hạn ngạch từ các doanh nghiệp khác.

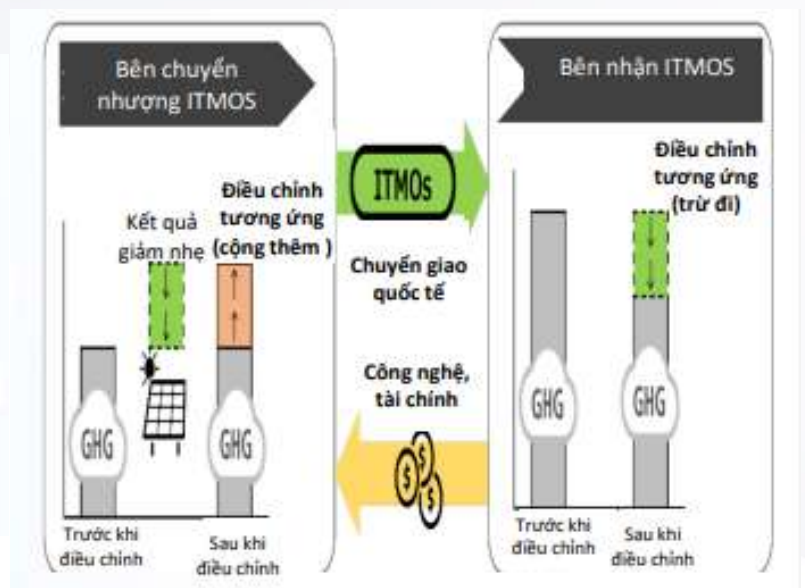
Giá hạn ngạch ở thị trường lâu đời như liên minh châu Âu, hay Mỹ rất cao. Giá giao dịch hạn ngạch phát thải khí nhà kính tại thị trường châu Âu dao động ngưỡng 80-100 euro/tấn, Hoa Kỳ 40 USD/tấn...

**Tín chỉ carbon mang tính chất tự nguyện:** Khi doanh nghiệp đầu tư vào những mô hình kinh doanh giảm phát thải như trồng rừng, thì các cơ quan quản lý phê duyệt, thẩm định lượng giảm đó – sẽ tạo ra được tín chỉ carbon. Tín chỉ đó vì mang tính tự nguyện nên giá dao động từ 1 đến 15 đô la Mỹ/tấn, tùy vào loại hình công nghệ và mức đầu tư.

### Trao đổi tín chỉ carbon trong nước



### Trao đổi tín chỉ carbon quốc tế



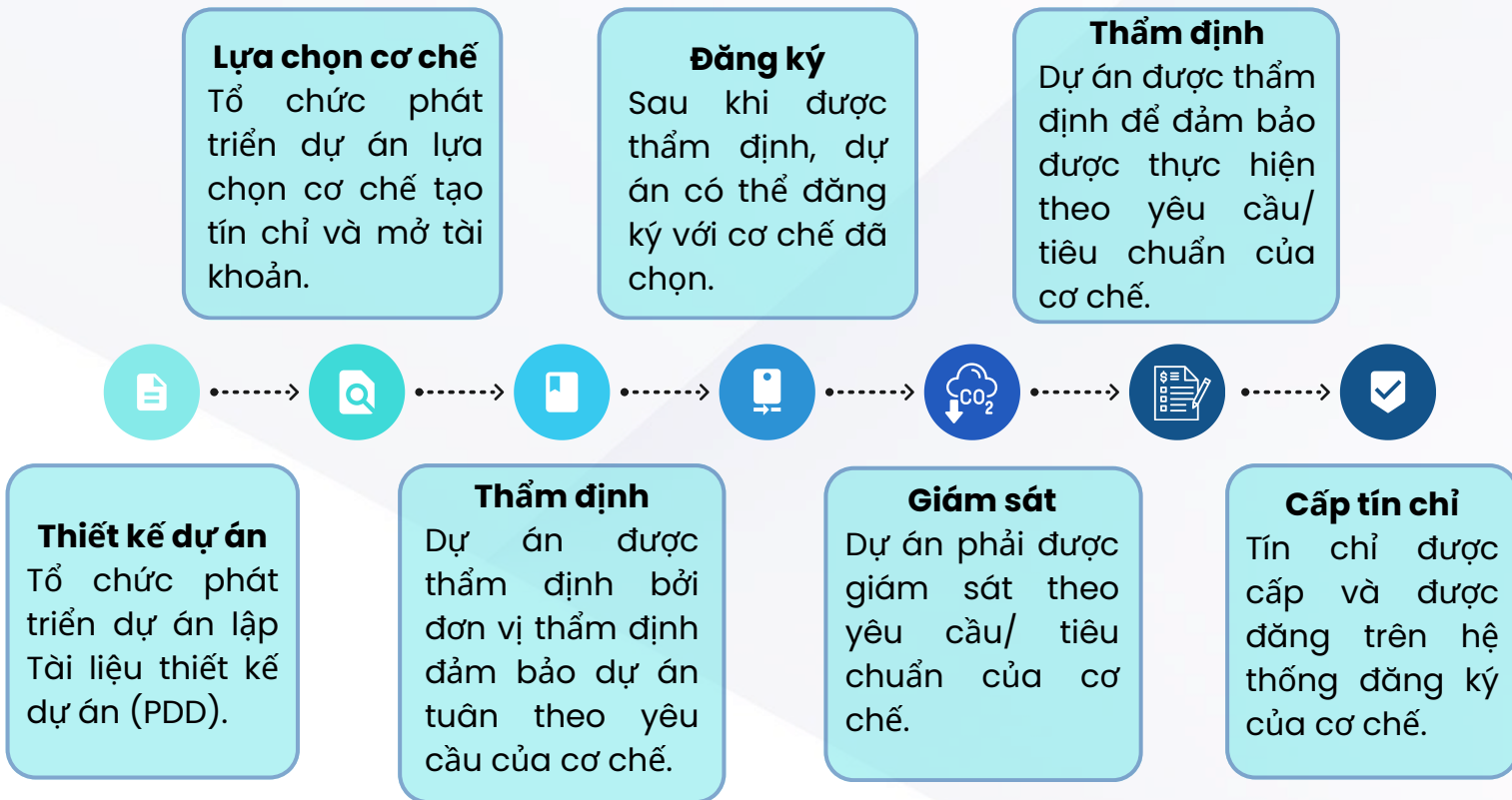
**Mục tiêu** của thị trường carbon: *Giảm phát thải Khí nhà kính, bảo đảm thực hiện cam kết của Việt Nam với quốc tế.*

## I. TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG CARBON

### Cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ carbon tại Việt Nam

- Cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ carbon trong nước.
- Cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ carbon quốc tế theo thỏa thuận hoặc điều ước quốc tế giữa Chính phủ Việt Nam và bên ký kết nước ngoài.
- Cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ carbon trong khuôn khổ Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu, điều ước và thỏa thuận quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.
- Cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ carbon quốc tế khác.

### Quy trình tạo lập tín chỉ carbon



### Chủ thể tham gia giao dịch tín chỉ carbon

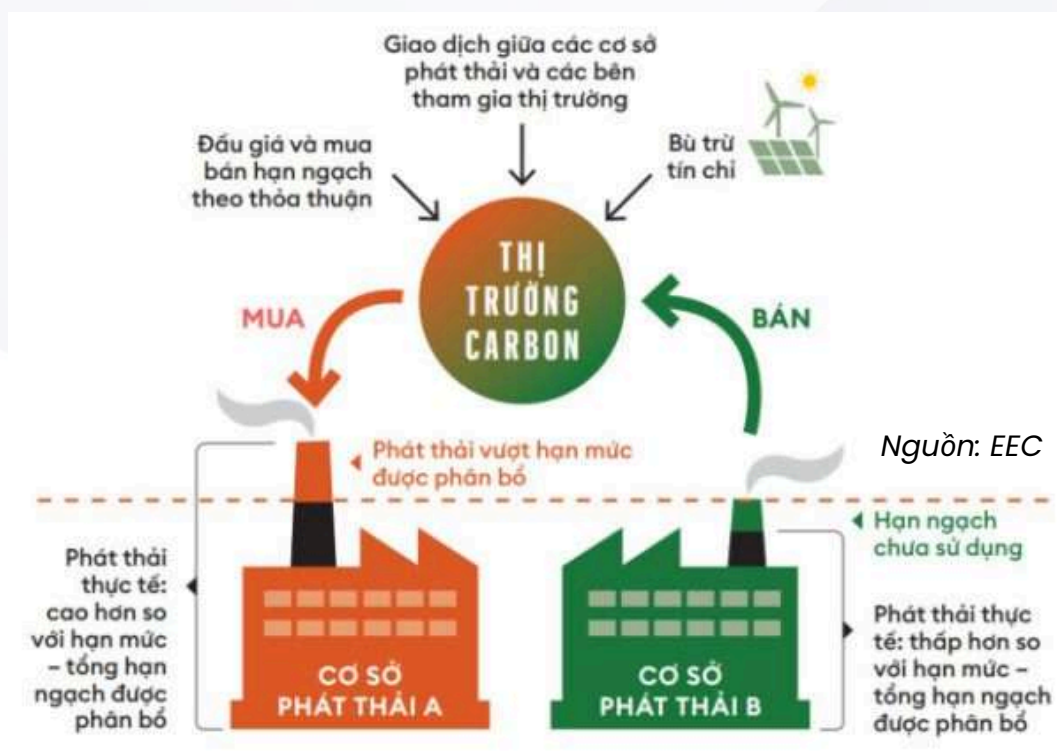
- Các tổ chức thực hiện các chương trình, phát triển các dự án tạo lập tín chỉ trong nước.
- Các chương trình, dự án được phát triển theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ carbon quốc tế.
- Các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia mua bán tín chỉ carbon trên sàn giao dịch.
- Các tổ chức trung gian hỗ trợ giao dịch như các đơn vị thẩm định, môi giới,...

## II. HỆ THỐNG TRAO ĐỔI HẠN NGẠCH (Emission Trading System - ETS)

**Hạn ngạch phát thải khí nhà kính** là lượng khí nhà kính tối đa mà một đơn vị phát thải được phép thải ra môi trường trong một khoảng thời gian nhất định.

**Hệ thống Giao dịch Phát thải (Emissions Trading System - ETS)** thường được sử dụng trong các thị trường carbon bắt buộc – xây dựng bởi các quốc gia, là một cơ chế thị trường được thiết kế để kiểm soát phát thải khí nhà kính trong một khu vực xác định, thông qua việc cung cấp các khuyến khích kinh tế cho việc giảm phát thải khí nhà kính.

- ETS cho phép các quốc gia tự xem xét, đề xuất dựa trên bối cảnh của mình nhằm lựa chọn cách thức đạt được các mục tiêu giảm phát thải.
- ETS là một công cụ kiểm soát ô nhiễm và là một cơ chế thúc đẩy phát triển bền vững.
- ETS tạo ra một thị trường cho quyền phát thải, nơi mà giá cả của quyền phát thải được quyết định bởi cung và cầu



- Các cơ sở thuộc hệ thống được phân bổ lượng hạn ngạch nhất định trong giai đoạn tuân thủ.
- Cơ sở có nghĩa vụ đảm bảo lượng phát thải phải ít hơn hoặc bằng lượng hạn ngạch đã được phân bổ.
- Trong trường hợp, cơ sở A phát thải vượt hạn ngạch phân bổ, cơ sở A có quyền tìm đến cơ sở B phát thải thấp hơn lượng hạn ngạch được phân bổ để mua hạn ngạch, bù đắp vào lượng hạn ngạch phát thải vượt mức.

## II. HỆ THỐNG TRAO ĐỔI HẠN NGẠCH (Emission Trading System - ETS)

### Chủ thể giao dịch hạn ngạch phát thải Khí nhà kính

Lĩnh vực phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính	Cơ sở phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính
Năng lượng	Cơ sở có mức phát thải hằng năm $\geq 3.000$ tấn CO <sub>2</sub> tương đương
Giao thông vận tải	Nhà máy nhiệt điện, cơ sở sản xuất công nghiệp có tổng lượng tiêu thụ năng lượng hằng năm $\geq 1.000$ tấn dầu tương đương (TOE)
Xây dựng	
Các quá trình công nghiệp	Công ty kinh doanh vận tải hàng hoá có tổng tiêu thụ nhiên liệu hằng năm $\geq 1.000$ TOE
Nông nghiệp, lâm nghiệp và sử dụng đất	Tòa nhà thương mại có tổng tiêu thụ năng lượng hằng năm $\geq 1.000$ TOE
Chất thải	Cơ sở xử lý chất thải rắn có công suất hoạt động hằng năm $\geq 65.000$ tấn

### Giai đoạn đầu của Hệ thống trao đổi hạn ngạch (ETS)

- Phạm vi lĩnh vực: sản xuất sắt, thép; xi măng; nhiệt điện.
- Trong giai đoạn thí điểm, chỉ có các cơ sở phát thải lớn được đưa vào thị trường carbon (khoảng 150 doanh nghiệp).
- Hạn ngạch sẽ được phân bổ 100% miễn phí trong giai đoạn thí điểm thị trường carbon.
- Tỷ lệ tối đa tín chỉ carbon được sử dụng để bù trừ cho hạn ngạch là 20%



## II. HỆ THỐNG TRAO ĐỔI HẠN NGẠCH (Emission Trading System - ETS)

### Các loại hệ thống giao dịch phát thải

Có hai loại hệ thống ETS chính được sử dụng rộng rãi: Hệ thống Cap-and-Trade và Hệ thống Baseline-and-Credit.

Hệ thống Cap-and-Trade	Hệ thống Baseline-and-Credit
Là hệ thống phổ biến nhất và đã được triển khai ở nhiều quốc gia (ví dụ: EU ETS,...)	Thường được sử dụng trong các lĩnh vực khó kiểm soát mức phát thải hoặc nơi mà việc đặt giới hạn tuyệt đối là không khả thi.
Một giới hạn tuyệt đối (cap) được đặt ra cho tổng lượng phát thải mà tất cả các thực thể tham gia có thể phát ra. Giới hạn này được chia thành các quyền phát thải, mỗi quyền cho phép phát ra một đơn vị khí thải nhất định (thường là một tấn CO <sub>2</sub> tương đương).	Mỗi doanh nghiệp tham gia có một mức phát thải chuẩn (baseline) được xác định dựa trên lịch sử phát thải hoặc các tiêu chuẩn ngành. Các doanh nghiệp sau đó có thể thực hiện các cải tiến trong hoạt động nhằm giảm phát thải dưới mức baseline của họ.
Nếu một thực thể có thể giảm phát thải với chi phí thấp hơn giá thị trường của quyền phát thải, họ có thể bán quyền phát thải dư thừa và tạo ra lợi nhuận. Ngược lại, nếu việc giảm phát thải quá tốn kém, họ có thể mua quyền phát thải từ thị trường.	Chứng nhận lượng CO <sub>2</sub> tương đương từ việc giảm phát thải có thể trở thành các tín chỉ. Các tín chỉ này có thể được bán cho các doanh nghiệp khác hoặc sử dụng để đáp ứng các nghĩa vụ phát thải.
Dễ áp dụng	Phức tạp hơn trong việc giám sát và xác minh, do cần phải thiết lập và điều chỉnh các mức baseline.

## II. HỆ THỐNG TRAO ĐỔI HẠN NGẠCH (Emission Trading System - ETS)

### Hệ thống giao dịch phát thải của các nước trên thế giới

Quốc gia	Đặc điểm ETS
<b>Liên minh Châu Âu (EU)</b>	EU ETS được triển khai từ năm 2005, hiện là hệ thống ETS lớn nhất và lâu đời nhất trên thế giới. Trong giai đoạn 2021-2030, EU đã đặt mục tiêu giảm phát thải CO2 ít nhất 55% so với mức năm 1990. EU ETS hiện bao phủ khoảng 11.000 nhà máy và cơ sở công nghiệp tại 30 quốc gia, tạo ra doanh thu khoảng 55 tỷ euro từ đấu giá quyền phát thải trong năm 2022.
<b>Trung Quốc</b>	Trung Quốc ETS, khởi động từ năm 2021, là hệ thống ETS lớn nhất thế giới về lượng phát thải bao phủ, bao gồm khoảng 30% tổng lượng phát thải quốc gia. Hiện tại, hệ thống chủ yếu tập trung vào ngành điện lực và dự kiến sẽ mở rộng sang các ngành khác.
<b>Hoa Kỳ</b>	Có hai hệ thống ETS chính là California Cap-and-Trade và Regional Greenhouse Gas Initiative (RGGI). California Cap-and-Trade, hoạt động từ năm 2013, bao phủ khoảng 85% lượng phát thải của bang và đã giúp giảm phát thải CO2 khoảng 10% so với mức năm 2012.
<b>Hàn Quốc</b>	Khởi động từ năm 2015, là hệ thống ETS quốc gia đầu tiên ở Đông Á. Hệ thống bao phủ khoảng 70% lượng phát thải quốc gia và đã giúp giảm phát thải CO2 khoảng 4% trong giai đoạn 2015-2020.
<b>Canada</b>	Áp dụng một cơ chế ETS liên bang kết hợp với các hệ thống ETS của các tỉnh như Québec và Ontario, bắt đầu từ năm 2019. Hệ thống liên bang đã đóng góp vào việc giảm phát thải CO2 khoảng 2% trong năm 2023.

## II. HỆ THỐNG TRAO ĐỔI HẠN NGẠCH (Emission Trading System - ETS)

### Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam từ các mô hình ETS trên thế giới

Việc xây dựng và vận hành một Hệ thống Giao dịch Phát thải (ETS) hiệu quả đòi hỏi sự chuẩn bị kỹ lưỡng và kinh nghiệm thực tế.

- Lộ trình phát triển ETS ở Việt Nam đòi hỏi sự chuẩn bị kỹ lưỡng, triển khai thí điểm cẩn thận và mở rộng phạm vi một cách có kiểm soát. Tham khảo các mô hình ETS thành công để rút ra những bài học phù hợp với điều kiện Việt Nam
- Để thiết lập các thành phần chính của ETS như phạm vi quản lý, mức và loại hạn ngạch phát thải, hình thức phân bổ giấy phép phát thải..., các nhà làm chính sách cần đặc biệt chú trọng điều kiện quốc gia, ra quyết định dựa trên cơ sở dữ liệu chính xác, đầy đủ.
- Trong công tác vận hành hệ thống, các nhà làm chính sách cần liên tục nắm bắt tình hình thị trường, kịp thời đưa ra những sửa đổi trong quy định hiện hành để phù hợp với thực tiễn, cũng như biện pháp tháo gỡ khó khăn, ổn định thị trường, đảm bảo thị trường vận hành hiệu quả.

Hình thành ETS ở Việt Nam mang lại nhiều lợi ích quan trọng đối với việc giảm phát thải KNK và tăng trưởng kinh tế. ETS không chỉ giúp kiểm soát, giảm thiểu tác động môi trường mà còn tạo ra động lực kinh tế, thúc đẩy đổi mới công nghệ, tăng cường quan hệ quốc tế.



Việc xây dựng và vận hành một ETS thành công là một quá trình phức tạp đòi hỏi sự chuẩn bị kỹ lưỡng, sự tham gia của nhiều bên liên quan và một quá trình dài. Việt Nam cần học hỏi từ kinh nghiệm của các quốc gia khác, đồng thời xây dựng một hệ thống ETS phù hợp với đặc điểm riêng của mình.

# “HÃY LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI NGAY HÔM NAY VÀ CÙNG NHAU XÂY DỰNG MỘT NGÀY MAI TỐT ĐẸP HƠN”

*Cùng nhau, chúng ta có thể tạo ra sự khác biệt vượt qua ranh giới và để lại tài sản tích cực cho các thế hệ mai sau.*



**Giant Barb** là công ty tiên phong trong lĩnh vực **Tài chính Carbon** tại Việt Nam, cung cấp các dịch vụ toàn diện như **Kiểm kê khí nhà kính**, **Báo cáo ESG** và **Giải pháp thị trường tín chỉ carbon** cho doanh nghiệp trong nước và quốc tế.

Với phương châm **“Hướng tới một xã hội carbon thấp”**, **Giant Barb** kết nối các cá nhân, nhà đầu tư, doanh nghiệp và chính phủ với nhau để xây dựng các dự án xanh hướng đến mục tiêu trung hòa carbon, góp phần vào nỗ lực toàn cầu trong cuộc chiến chống biến đổi khí hậu.

**Tìm hiểu thêm tại đây:**  
[www.giantbarb.com](http://www.giantbarb.com)